

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/DS- ST
Ngày: 13/8/2020
V/v: Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đình Tâm

2. Bà Trương Thị Hồng Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 13/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2020/TLST- DS, ngày 09 tháng 01 năm 2020 về “Tranh chấp hợp vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-DS ngày 15/7/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn : Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng: Ông Trịnh Ngọc Khánh – Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh Đức – Phó giám đốc phụ trách điều hành Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Vinh - Chức vụ Phó GD Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa.(Có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn Đồng T, xã Thạch C, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.
(Vắng mặt tại Tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T - SN 1970.

Địa chỉ: Thôn Đồng T, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.
(Vắng mặt tại Tòa)

NỘI DUNG VỤ

Trong đơn khởi kiện đề ngày 24/9/2019 và trong bản tự khai ngày 29/6/2020, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 03/06/2013 ông Nguyễn Đình T, có kí hợp đồng tín dụng số 201305123 với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa để vay số tiền 200.000.000 đồng mục đích vay để mua trâu sinh sản, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay hiện tại 10%/năm bằng 0,839%/tháng, phương thức trả lãi và tiền vay theo định kì 6 tháng một lần vào ngày 30 lãi suất quá hạn tối đa bằng 150% so với lãi suất vay đã thỏa thuận.

Để đảm bảo khoản vay ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị T đã thế chấp quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Đình T và Nguyễn Thị T cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với phần đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 15, diện tích 1222m² đất ở nông thôn tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK456760 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 09/01/2009 cho anh Nguyễn Đình Thông và chị Nguyễn Thị Thanh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Đình Thông đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng do đó ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Buộc ông Nguyễn Đình Thông phải trả cho ngân hàng tổng số tiền 371.473.626 đồng, trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến 29 tháng 06 năm 2020 là 181.473.626 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/06/2020 đến khi trả hết nợ. Thời gian thực hiện một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Nếu ông Thông không thực hiện theo yêu cầu thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất của ông Thông và bà Thanh để thu hồi nợ, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 405/HĐBĐ ngày 06 tháng 05 năm 2013 và các phụ lục kèm theo để trả nợ cho ngân hàng. Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Thông tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và xác định số tiền ông Nguyễn Đình Thông phải thanh toán tính đến ngày 13 tháng 08 năm 2020 là 375.038.000 đồng, trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 13/08/2020 là 185.038.000 đồng và yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để trả nợ cho ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 405/HĐBĐ ngày 06 tháng 05 năm 2013 và các phụ lục kèm theo để trả nợ cho ngân hàng nếu đến khi bản án có hiệu lực pháp luật anh Thông chị Thanh không thanh toán cho ngân hàng được các khoản nợ trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố

tụng cho ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh nhưng ông Thông và bà Thanh đã rời khỏi địa phương, đi đâu làm gì địa phương không được báo cáo và không rõ địa chỉ nên không thể tổng đạt được các văn bản tố tụng cho ông Thông và bà Thanh. Do đó trong hồ sơ vụ án không có lời khai của ông Thông và bà Thanh.

Đại diện VKSND huyện Thạch Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử là đúng quy định của pháp luật. Việc ông Thông và bà Thanh rời khỏi địa phương không thông báo cho chính quyền địa phương và phía nguyên đơn biết nhằm mục đích trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ với nguyên đơn, đây được coi là cố tình giấu địa chỉ nên việc Tòa án thụ lý và giải quyết theo thủ tục chung là đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện VKS đề nghị HĐXX chấp nhận tòa bộ yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa và ông Thông đang tranh chấp về “Hợp đồng tín dụng” do ông Thông vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) thì đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn là ông Nguyễn Đình Thông có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch Cẩm, Thạch Thành, Thanh Hóa nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành.

Ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh đã rời khỏi địa phương đến nay không rõ địa chỉ. Việc ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho chính quyền địa phương cũng như không thông báo địa chỉ mới cho phía nguyên đơn biết nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ đối với phía nguyên đơn. Theo quy định tại điểm e Điều 192 BLTTDS, Điều 6 nghị Quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì đây là trường hợp cố tình giấu địa chỉ, do đó Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Cũng trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu phía nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh nhưng nguyên đơn không thể xác định được địa chỉ mới của ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh và đã đề nghị Tòa án hỗ trợ về việc giao gửi tài liệu cho bị đơn theo khoản 9 Điều 70 của BLTTDS. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh

vắng mặt nên Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh và đã thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông Thông và bà Thanh theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS. Tòa án cũng đã triệu tập họp lệ ông Thông và bà Thanh đến phiên hoà giải nhưng ông Thông và bà Thanh đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 BLTTDS. Toà án cũng đã triệu tập họp lệ ông Thông và bà Thanh lần thứ hai đến để tham gia phiên toà nhưng ông Thông và bà Thanh vắng mặt không có lý do nên căn cứ quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Toà án xét xử vắng mặt ông Thông và bà Thanh.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa hội đồng xét nhận thấy:

Các bên tiến hành giao kết hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung của Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp bất động sản tại thời điểm và xác lập phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp bất động sản có giá trị pháp lý và bắt buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng.

[3] Về hợp đồng tín dụng: Nội dung của Hợp đồng tín dụng thể hiện rõ thỏa thuận của hai bên về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, mục đích sử dụng tiền vay, hình thức bảo đảm tiền vay. Ngân hàng đã giao đủ tiền cho phía ông Thông. Trong thời hạn vay ông Thông trả được số tiền nợ gốc là 10.000.000đ. Từ ngày 13/6/2014 ông Thông đã để nợ quá hạn kéo dài đến nay không thanh toán đủ gốc và lãi nên đã vi phạm nghĩa vụ như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, ông Thông bà Thanh không có văn bản trình bày ý kiến, không phản đối yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Thông có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa số tiền tính đến ngày 13 tháng 08 năm 2020 là 375.038.000 đồng, trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 13/08/2020 là 185.038.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/08/2020 đến khi trả hết nợ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hợp đồng thế chấp bất động sản. Để đảm bảo khoản nợ vay cho ông Thông thì ông Thông và bà Thanh có ký hợp đồng thế chấp bất động sản để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ là 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với phần đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 15, diện tích 1222m2 đất ở nông thôn tại thôn Đồng Tiến, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK456760 do UBND huyện Thạch Thành cấp ngày 09/01/2009 cho ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh. Sau khi án có hiệu lực pháp luật mà ông Thông không trả nợ được thì giao tài sản thế chấp phát mãi thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[5] Về thời hạn trả nợ: Ngân hàng yêu cầu trả tiền một lần khi án có hiệu lực pháp luật, xét thấy do ông Thông vắng mặt không trình bày ý kiến, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trả tiền làm một lần của Ngân hàng.

[6] Tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Thông tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa là phù hợp tại khoản 8 Điều 8 của Hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 06/05/2013 mà các bên đã ký kết. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các bên đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí DSST theo quy định của pháp luật và trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 1 Điều 6, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 280, 292, 299, 317, khoản 7 điều 323, khoản 1 điều 351, điều 464, 466 Bộ luật dân sự; Điều 147, 156, 157, 158; Điểm e Điều 192; Khoản 1 Điều 207; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 235 BLTTDS. Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (Ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước); Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Khoản 1 Điều 6, Điểm b, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam.

- Buộc ông Nguyễn Đình T phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa tổng số tiền tính đến ngày 13 tháng 08 năm 2020 là 375.038.000đ (đồng), trong đó nợ gốc là 190.000.000đ (đồng), nợ lãi tính đến ngày 13/08/2020 là 185.038.000đ (đồng). Kể từ ngày 14/08/2020, ông Nguyễn Đình T còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam khoản tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số 201305123 ngày 09/06/2013 cho đến khi thanh toán nợ xong số nợ trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh H Thạch Thành Bắc Thanh Hóa.

- Trường hợp ông Nguyễn Đình T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ của mình thì phía Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành cho phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 15, diện tích 1222m² đất ở nông thôn tại thôn Đồng Tiên, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK456760 do UBND huyện

Thạch Thành cấp ngày 09/01/2009 cho ông Nguyễn Đình Thông và bà Nguyễn Thị Thanh để thu hồi nợ theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị T phải chịu 1.400.000đ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên ông Thông và bà Thanh phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền này.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Đình T phải chịu 18.751.000đ (mười tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) tiền án phí DSST. Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Huyện Thạch Thành Bắc Thanh Hóa số tiền là 7.375.000đ (Bảy triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0002641 ngày 07/01/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Tâm Trương Thị Hồng Xuân

Lê Văn Quân

Nơi nhận:

- VKSND huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Quân

